Vietnam Tariff Intelligence

Detalhe do SH 9844.20

Código SH	9844.20
Descrição	Bộ linh kiện rời động bộ và không đồng bộ của ô tô đầu kéo và của rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc để sản xuất, lắp ráp ô tô đầu kéo và rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc. / - Của rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc:
Unidade	
Gerado em	01/11/2026 23:19:19
Versão dos dados	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Estado da verificação	Dados pautais confrontados com o ficheiro de origem; conselhos/correspondências indicativos; elegibilidade para o ACL não verificada.
Ligação	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/984420/

7 linhas pautais em 9844.20

Código SH	Descrição	Unidade	Direito de importação ordinário	MFN	VAT
9844.20.10	Bộ linh kiện rời động bộ và không đồng bộ của ô tô đầu kéo và của rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc để sản xuất, lắp ráp ô tô đầu kéo và rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc. / - Của rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc: / - - Rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc loại nhà lưu động, dùng làm nhà ở hoặc cắm trại		5%	0%	Sem dados
9844.20.20	Bộ linh kiện rời động bộ và không đồng bộ của ô tô đầu kéo và của rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc để sản xuất, lắp ráp ô tô đầu kéo và rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc. / - Của rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc: / - - Rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc loại tự bốc hoặc dỡ hàng dùng trong nông nghiệp		5%	0%	Sem dados
9844.20.31	Bộ linh kiện rời động bộ và không đồng bộ của ô tô đầu kéo và của rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc để sản xuất, lắp ráp ô tô đầu kéo và rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc. / - Của rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc: / - - Rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc khác dùng để vận chuyển hàng hóa: / - - - Rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc gắn xi téc		5%	0%	Sem dados
9844.20.32	Bộ linh kiện rời động bộ và không đồng bộ của ô tô đầu kéo và của rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc để sản xuất, lắp ráp ô tô đầu kéo và rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc. / - Của rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc: / - - Rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc khác dùng để vận chuyển hàng hóa: / - - - Loại khác: / - - - - Rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc dùng trong nông nghiệp		5%	0%	Sem dados
9844.20.33	Bộ linh kiện rời động bộ và không đồng bộ của ô tô đầu kéo và của rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc để sản xuất, lắp ráp ô tô đầu kéo và rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc. / - Của rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc: / - - Rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc khác dùng để vận chuyển hàng hóa: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác: / - - - - - Có khối lượng hàng chuyên chở theo thiết kế (payload) trên 200 tấn		5%	0%	Sem dados

Código SH	Descrição	Unidade	Direito de importação ordinário	MFN	VAT
9844.20.39	Bộ linh kiện rời động bộ và không đồng bộ của ô tô đầu kéo và của rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc để sản xuất, lắp ráp ô tô đầu kéo và rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc. / - Của rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc: / - - Rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc khác dùng để vận chuyển hàng hóa: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác: / - - - - - Loại khác		5%	0%	Sem dados
9844.20.90	Bộ linh kiện rời động bộ và không đồng bộ của ô tô đầu kéo và của rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc để sản xuất, lắp ráp ô tô đầu kéo và rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc. / - Của rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc: / - - Rơ-moóc và sơ mi rơ-moóc khác		5%	0%	Sem dados

Este relatório é meramente indicativo e é gerado a partir dos dados pautais de origem e das regras de aconselhamento. Não constitui uma decisão aduaneira e não confirma a classificação SH, a elegibilidade para o ACL nem a validade jurídica. O utilizador deve verificar face à legislação em vigor.